

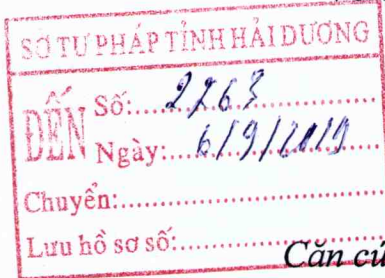
Số: 12/2019/NQ-HĐND

Hải Dương, ngày 29 tháng 8 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thành lập thôn mới trên địa bàn huyện Cẩm Giàng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG  
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 11**



*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012;*

*Xét Tờ trình số 74/TTr-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập thôn mới trên địa bàn một số xã thuộc huyện Cẩm Giàng; báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thành lập thôn mới trên địa bàn huyện Cẩm Giàng. Cụ thể như sau:

1. Xã Ngọc Liên: Thành lập 3 thôn mới
  - a) Thành lập thôn **Mỹ Ngọc** trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của thôn Ngọc Kha và thôn Mỹ Vọng.
  - b) Thành lập thôn **Cẩm Ngọc** trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của thôn Ngọc Trục và thôn Cẩm Trục.
  - c) Thành lập thôn **Bằng Nghĩa** trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của thôn Tế Bằng và thôn Nghĩa Trạch.
2. Xã Đức Chính: Thành lập 02 thôn mới
  - a) Thành lập thôn **Hảo Hội Xuân** trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của thôn Xuân Đức và thôn Hảo Hội.
  - b) Thành lập thôn **Đan Tràng** trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của thôn An Lãng và thôn Tụ Trung.

*(Có danh mục chi tiết kèm theo)*

3. Số lượng các thôn, khu dân cư của huyện Cẩm Giàng sau khi thành lập các thôn mới: 107 thôn, khu dân cư (103 thôn, 04 khu dân cư), giảm 05 thôn.

4. Tổng số thôn, khu dân cư của tỉnh Hải Dương sau khi thành lập thôn mới trên địa bàn một số xã thuộc huyện Cẩm Giàng là: 1.334 thôn, khu dân cư (973 thôn, 361 khu dân cư). Trong đó:

- a) Thành phố Hải Dương: 189 thôn, khu dân cư (20 thôn, 169 khu dân cư)
- b) Thành phố Chí Linh: 156 thôn, khu dân cư (38 thôn; 118 khu dân cư).
- c) Huyện Kinh Môn: 113 thôn, khu dân cư (90 thôn, 23 khu dân cư).
- d) Huyện Kim Thành: 91 thôn, khu dân cư (89 thôn, 02 khu dân cư).
- đ) Huyện Nam Sách: 93 thôn, khu dân cư (84 thôn, 09 khu dân cư).
- e) Huyện Thanh Hà: 97 thôn, khu dân cư (88 thôn, 09 khu dân cư).
- g) Huyện Cẩm Giàng: 107 thôn, khu dân cư (103 thôn, 04 khu dân cư).
- h) Huyện Bình Giang: 88 thôn, khu dân cư (83 thôn, 05 khu dân cư).
- i) Huyện Gia Lộc: 113 thôn, khu dân cư (105 thôn, 08 khu dân cư).
- k) Huyện Tứ Kỳ: 108 thôn, khu dân cư (104 thôn, 04 khu dân cư).
- l) Huyện Thanh Miện: 83 thôn, khu dân cư (77 thôn, 06 khu dân cư).
- m) Huyện Ninh Giang: 96 thôn, khu dân cư (92 thôn, 04 khu dân cư).

**Điều 2.** Bãi bỏ Khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2016-2021 về việc đổi tên và thành lập một số thôn, khu dân cư mới trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

**Điều 4.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khóa XVI, kỳ họp thứ 11 (*kỳ họp bất thường*) thông qua ngày 29 tháng 8 năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2019. /.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Ban Công tác đại biểu;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND tỉnh, UBND, UB MTTQ tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Lãnh đạo và CV Văn phòng HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hải Dương, Trung tâm CNTT- VP UBND tỉnh;
- Lưu VT.

(để b/c)

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Mạnh Hiển**



## Phụ lục

**Thành lập thôn mới trên địa bàn huyện Cẩm Giàng**  
(Kèm theo Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 29/8/2019 của HĐND tỉnh)

### 1. Xã Ngọc Liên: Thành lập 3 thôn mới

a) Thành lập thôn **Mỹ Ngọc** trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên 51,79 ha; 173 hộ gia đình; 630 nhân khẩu của thôn Ngọc Kha và diện tích tự nhiên 98,56 ha; 408 hộ gia đình, 1607 nhân khẩu của thôn Mỹ Vọng.

Thôn Mỹ Ngọc có diện tích tự nhiên: 150,35 ha; 581 hộ gia đình, 2237 nhân khẩu. Vị trí địa lý, ranh giới: Đông giáp thôn Bằng Nghĩa; Tây và Bắc giáp xã Cẩm Hưng; Nam giáp Quốc lộ 38 và thôn Cẩm Ngọc.

b) Thành lập thôn **Cẩm Ngọc** trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên 45,21 ha; 141 hộ gia đình, 547 nhân khẩu của thôn Ngọc Trục và diện tích tự nhiên 47,13 ha; 205 hộ gia đình, 727 nhân khẩu của thôn Cẩm Trục.

Thôn Cẩm Ngọc có diện tích tự nhiên 92,34 ha; 346 hộ gia đình, 1274 nhân khẩu. Vị trí địa lý, ranh giới: Đông giáp thôn Thu Lãng; Tây giáp thôn Mỹ Hào; Bắc giáp Quốc lộ 38 và thôn Mỹ Ngọc; Nam giáp xã Hòa Phong (huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên).

c) Thành lập thôn **Bằng Nghĩa** trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên 48,62 ha; 187 hộ gia đình, 627 nhân khẩu của thôn Tế Bằng và diện tích tự nhiên 50,35 ha; 192 hộ gia đình, 714 nhân khẩu của thôn Nghĩa Trạch.

Thôn Bằng Nghĩa có diện tích tự nhiên 98,97 ha; 379 hộ gia đình, 1341 nhân khẩu. Vị trí địa lý, ranh giới: Đông giáp thôn Ngọc Quyết; Tây giáp thôn Thu Lãng; Bắc giáp xã Cẩm Hưng; Nam giáp thôn Ngọc Quyết (xã Ngọc Liên) và xã Hòa Phong (huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên).

d) Sau khi thành lập các thôn mới, xã Ngọc Liên có 7 thôn: Mỹ Hào, Bình Phiên, Ngọc Quyết, Thu Lãng, Bằng Nghĩa, Cẩm Ngọc và Mỹ Ngọc.

### 2. Xã Đức Chính: Thành lập 02 thôn mới

a) Thành lập thôn **Hảo Hội Xuân** trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên 14,28 ha; 97 hộ gia đình, 331 nhân khẩu của thôn Xuân Đức và diện tích tự nhiên 59,50 ha; 156 hộ gia đình, 540 nhân khẩu của thôn Hảo Hội.

Thôn Hảo Hội Xuân có diện tích tự nhiên 73,78 ha; 253 hộ gia đình; 871 nhân khẩu. Vị trí địa lý, ranh giới: Đông giáp Đê sông Thái Bình; Tây giáp xã Cao An; Nam giáp Thành phố Hải Dương; Bắc giáp thôn Xuân Kiều và thôn Lôi Xá.

b) Thành lập thôn **Đan Tràng** trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên 21,42 ha; 125 hộ gia đình, 448 nhân khẩu của thôn An Lãng và diện tích tự nhiên 85,70 ha; 233 hộ gia đình, 763 nhân khẩu của thôn Tự Trung.

Thôn Đan Tràng có diện tích tự nhiên 107,12 ha; 358 hộ gia đình; 1211 nhân khẩu. Vị trí địa lý, ranh giới: Đông giáp Đê sông Thái Bình; Tây giáp thôn Địch Tràng; Nam giáp thôn An Phú; Bắc giáp thôn Yên Vũ.

c) Sau khi thành lập các thôn mới, xã Đức Chính có 07 thôn: Yên Vũ, Địch Tràng, An Phú, Xuân Kiều, Lôi Xá, Hảo Hội Xuân và Đan Tràng.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**